

SÁCH TRẮNG QUỐC PHÒNG LIÊN MINH CHÂU ÂU: THÚC ĐẨY TỰ CHỦ CHIẾN LƯỢC VỀ QUỐC PHÒNG

TS. LÊ LAN ANH* & Trung tá ĐÀM VĂN TUẤN**

* Viện Nghiên cứu châu Mỹ; ✉ lelananh84.vias@gmail.com

** Viện Quan hệ Quốc tế về Quốc phòng; ✉ damvantuan85@gmail.com

Ngày nhận bài: 10-5-2025; ngày hoàn thiện: 25-5-2025; ngày duyệt đăng: 30-5-2025

Tóm tắt: Ngày 19-3-2025, Liên minh châu Âu (EU) công bố Sách Trắng Quốc phòng “Nâng cao khả năng sẵn sàng quốc phòng EU đến năm 2030”. Sự kiện này đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong chính sách an ninh, quốc phòng của Khối, nhằm tăng cường tự chủ chiến lược về quốc phòng, giảm sự phụ thuộc vào Mỹ và chủ động ứng phó với các mối đe dọa an ninh ngày càng gia tăng, đặc biệt là từ Nga. Bài viết sẽ tập trung phân tích bối cảnh ra đời của Sách Trắng Quốc phòng EU, nội dung cốt lõi của Sách Trắng và nhận diện một số tác động từ việc EU công bố bản Sách Trắng Quốc phòng đối với tình hình an ninh khu vực và thế giới trong thời gian tới.

Từ khóa: EU, Sách Trắng Quốc phòng, tự chủ chiến lược.

Những yếu tố chi phối đến việc EU công bố Sách Trắng Quốc phòng

Cuộc xung đột Nga - Ukraine đặt ra những quan ngại về quốc phòng - an ninh đối với EU

Trong bối cảnh môi trường an ninh châu Âu và mối quan hệ xuyên Đại Tây Dương, cũng như cuộc xung đột quân sự Nga - Ukraine bước sang năm thứ tư có những diễn biến phức tạp. Đặc biệt, sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump lên nắm quyền nhiệm kỳ thứ hai đã nỗ lực thúc đẩy quá trình đàm phán hòa bình chấm dứt xung đột và gây áp lực lên châu Âu về hỗ trợ quân sự, tài chính đối với Ukraine. Trong khi, tình hình chiến sự tại Ukraine vẫn diễn biến phức tạp, cản trở nỗ lực hòa bình, khiến căng thẳng kéo dài. Trong đó, lực lượng Nga liên tiếp giành được nhiều ưu thế, không ngừng mở rộng kiểm soát tại khu vực miền Đông Ukraine, kiểm

soát gần như toàn bộ khu vực Kursk; thể hiện lập trường cứng rắn đối với các vấn đề an ninh khu vực Baltic, Đông Âu. Đồng thời, theo cảnh báo từ các cơ quan tình báo châu Âu, Nga có thể tiến hành một cuộc tấn công mới vào châu Âu trong vòng 3-5 năm tới. Bên cạnh đó, EU đánh giá, mối quan hệ hợp tác quân sự chặt chẽ giữa Nga với Belarus, Iran và Triều Tiên cũng tiềm ẩn những bất ổn lớn đối với khu vực Đông Âu, Balkans và châu Phi. Những vấn đề này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với EU trong việc sớm phải điều chỉnh chính sách chiến lược nhằm tăng cường củng cố khả năng phòng thủ của Khối.

Nền quốc phòng của EU đang phụ thuộc sâu sắc vào Mỹ

Những năm gần đây, EU nỗ lực thúc đẩy tự chủ chiến lược trong phòng thủ. Tuy nhiên, thực trạng sau hơn 03 năm khu vực này nằm trong tình trạng chiến tranh cận kề,

các nước thành viên EU cơ bản đều lệ thuộc gần như hoàn toàn vào cơ chế phòng thủ chung của NATO, trong đó có Mỹ để bảo vệ lãnh thổ. Hiện mức độ chi tiêu quốc phòng của toàn bộ 27 nước EU chỉ tương đương 1/3 ngân sách quốc phòng của Mỹ, thậm chí thấp hơn cả Trung Quốc, trong đó khoảng 2/3 vũ khí của EU được nhập khẩu từ Mỹ. Điều này tạo ra sự ràng buộc lớn, đặc biệt khi các hệ thống vũ khí này bị kiểm soát xuất khẩu theo luật pháp của Mỹ. Trường hợp nếu xảy ra một cuộc xung đột lớn, EU có thể gặp khó khăn trong việc nhanh chóng tiếp cận các loại vũ khí, đạn dược. Bên cạnh đó, EU đối mặt với nhiều tồn tại, hạn chế trong hợp tác quốc phòng như sự phân mảnh về tiêu chuẩn vũ khí và năng lực tác chiến; tình trạng chông chéo trong các chương trình mua sắm quốc phòng; thiếu cơ chế tài chính chung cho đầu tư quốc phòng; năng lực răn đe hạn chế và phản ứng chậm với các cuộc khủng hoảng.

Môi trường an ninh khu vực và thế giới tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức đòi hỏi EU cần tăng cường tiềm lực quốc phòng

EU đánh giá, hiện châu Âu đang đối mặt với những mối đe dọa nghiêm trọng và ngày càng gia tăng. Trật tự quốc tế đang trải qua những thay đổi có quy mô chưa từng thấy kể từ năm 1945, những thay đổi đó đặc biệt sâu sắc ở châu Âu do vai trò trung tâm của lục địa này trong các thách thức địa chính trị lớn của thế kỷ trước. Cán cân chính trị hình thành sau khi Chiến tranh Thế giới thứ II kết thúc và tiếp đó là Chiến tranh Lạnh bị phá vỡ nghiêm trọng. Trong bối cảnh hiện nay, việc duy trì trật tự quốc tế dựa trên luật pháp là điều tối quan trọng, vừa đáp ứng lợi ích

của châu Âu, vừa thể hiện các giá trị của châu Âu. Nếu EU không chủ động định hình trật tự này ở cả trong khu vực của châu Âu và trên phạm vi toàn cầu, thì châu Âu sẽ chỉ là bên thụ động tiếp nhận kết quả của giai đoạn cạnh tranh giữa các quốc gia có thể kéo theo những hệ quả tiêu cực, bao gồm cả nguy cơ xảy ra chiến tranh toàn diện.

Bên cạnh đó, cạnh tranh chiến lược đang gia tăng trong khu vực trên phạm vi ảnh hưởng rộng lớn của châu Âu, từ Bắc Cực đến Baltic, từ Trung Đông đến Bắc Phi. Các thách thức xuyên quốc gia như sự biến đổi công nghệ nhanh chóng, di cư và biến đổi khí hậu có thể gây áp lực lớn lên hệ thống chính trị và kinh tế của EU. Theo đó, cách duy nhất để đảm bảo hòa bình của EU là khả năng sẵn sàng ngăn chặn những tác nhân muốn gây hại cho châu Âu. EU phải hành động nhiều hơn nếu muốn khôi phục khả năng răn đe đáng tin cậy. Điều này đòi hỏi tất cả các quốc gia thành viên phải hành động đoàn kết và đầu tư vào quốc phòng chung của EU.

Nội dung chính trong Sách Trắng Quốc phòng của EU

Nhận diện thách thức an ninh đối với châu Âu hiện nay

EU nhận định, tình hình an ninh của Liên minh hiện nay đang đứng trước những thách thức nghiêm trọng: *Một là*, vị trí địa lý và lịch sử của châu Âu khiến khu vực này dễ bị tổn thương trước một số thách thức. Sự gần gũi với Bắc Phi và Trung Đông khiến châu Âu trở thành nơi hứng chịu hậu quả của các cuộc chiến tranh, dòng người di cư và tác động của biến đổi khí hậu. Trong khi đó, Bắc Cực đang trở thành một đấu trường mới của cạnh tranh địa chính trị. Mỹ từ một đồng

minh mạnh mẽ của EU, ngày càng tỏ rõ quan điểm về những cam kết quá mức với châu Âu và cần phải tái cân bằng, giảm bớt vai trò lịch sử với tư cách là bên bảo đảm an ninh chính yếu cho khu vực. *Hai là*, các mối đe dọa an ninh ngày càng liên kết chặt chẽ và gia tăng về mức độ như khủng bố và chủ nghĩa cực đoan bạo lực, các cuộc tấn công hỗn hợp, hoạt động của các nhóm tội phạm có tổ chức quốc tế và mạng lưới tội phạm mạng. Ngày càng có nhiều bằng chứng cho thấy mối liên hệ giữa các nhóm này và các tác nhân nhà nước thù địch, được hỗ trợ bởi các công nghệ mới có khả năng dễ dàng vượt qua biên giới. *Ba là*, các thách thức an ninh mang tính chiến lược, đòi hỏi một phản ứng chiến lược. EU cần tận dụng sức mạnh, khắc phục hiệu quả những điểm yếu và xác định một hướng đi rõ ràng. Nếu không, EU ngày càng mất khả năng tự quyết định tương lai và sẽ bị các khối kinh tế, công nghệ, quân sự lớn khác thao túng nhằm tìm kiếm lợi thế.

Bên cạnh đó, EU cho rằng, hiện Nga đang nỗ lực mở rộng nền kinh tế thời chiến với sự hỗ trợ từ Belarus, Triều Tiên và Iran. Nếu Nga đạt được mục tiêu tại Ukraine, tham vọng lãnh thổ của Nga sẽ không dừng lại. Đồng thời, việc Nga thể hiện quan điểm cứng rắn và triển khai vũ khí hạt nhân ở Belarus là mối đe dọa căn bản đối với an ninh châu Âu trong tương lai gần. Trong khi đó, mặc dù Trung Quốc là một đối tác thương mại quan trọng của EU, song Trung Quốc đang gia tăng chi tiêu quốc phòng, mở rộng quân sự. Sự thay đổi này làm biến đổi đáng kể cán cân chiến lược ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Các mối đe dọa hỗn hợp ngày càng gia tăng, bao gồm tấn công mạng, phá hoại, can thiệp điện tử vào hệ thống định

vị và vệ tinh toàn cầu, chiến dịch thông tin sai lệch, gián điệp chính trị và công nghiệp, cũng như việc vũ khí hóa di cư. Các hoạt động phá hoại ở Biển Baltic và Biển Đen gia tăng, đe dọa các tuyến vận tải biển và hạ tầng ngầm quan trọng. Đáng chú ý, thế giới đang bước vào một kỷ nguyên chạy đua công nghệ với các lĩnh vực then chốt như trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán lượng tử, công nghệ sinh học, rô-bốt và vũ khí siêu thanh. Trong bối cảnh địa chính trị ngày càng khắc nghiệt và mang tính giao dịch, EU phải nâng cao khả năng sẵn sàng đối phó với mọi thách thức, kể cả tình huống quân sự cực đoan nhất như xung đột vũ trang trực tiếp.

Thúc đẩy nỗ lực nhằm đảm bảo khả năng sẵn sàng ứng phó với các thách thức của EU đến năm 2030

EU xác định, trước những thay đổi trong môi trường chiến lược, điều quan trọng đối với EU là xây dựng năng lực rắn đe đủ mạnh để ngăn chặn một cuộc chiến tranh xâm lược tiềm tàng. Các quốc gia thành viên trong Liên minh sẽ luôn giữ quyền kiểm soát đối với lực lượng vũ trang của mình, từ học thuyết quân sự đến triển khai và xác định nhu cầu của quân đội. EU bảo đảm hành động không ảnh hưởng đến đặc thù của chính sách quốc phòng - an ninh của từng quốc gia thành viên, xem xét lợi ích an ninh và quốc phòng của tất cả các nước thành viên. Tuy nhiên, EU cần thực hiện nhiều giải pháp để hỗ trợ, điều phối nỗ lực của các quốc gia thành viên trong việc củng cố nền công nghiệp quốc phòng, nâng cao năng lực sẵn sàng quốc phòng tổng thể của EU, bao gồm cả những đóng góp của EU đối với khả năng rắn đe và phòng thủ tập thể của NATO.

Thông qua việc tạo ra các điều kiện cần thiết để thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư vào lĩnh vực quốc phòng, cung cấp tính dự đoán cần thiết cho ngành công nghiệp và giảm bớt thủ tục hành chính, EU sẽ hỗ trợ các quốc gia thành viên đạt được trạng thái sẵn sàng đầy đủ vào năm 2030.

EU chủ trương hỗ trợ nỗ lực của các quốc gia thành viên, bất kể hình thức hợp tác nào mà các quốc gia thành viên lựa chọn, việc thực hiện các dự án hợp tác sẽ tăng cường điều phối, giúp tạo ra lợi thế kinh tế theo quy mô, cải thiện thời gian cung ứng. Điều này sẽ thúc đẩy năng lực sản xuất của ngành công nghiệp quốc phòng EU, mang lại giá trị gia tăng thông qua việc tạo điều kiện hợp tác lớn hơn, mở rộng quy mô hiệu quả cho ngành công nghiệp quốc phòng EU trong việc phát triển, sản xuất và tiếp thị các hệ thống vũ khí; tăng cường hiệu suất, khả năng thay thế và khả năng tương tác, giảm chi phí bằng cách tránh tình trạng mua sắm cạnh tranh giữa các quốc gia thành viên, qua đó nâng cao sức mua, tạo sự ổn định cũng như tính dự đoán với nhu cầu công nghiệp trong nhiều năm; hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng sử dụng kép, phục vụ cho di chuyển quân sự và liên lạc, điều hướng, quan sát dựa trên không gian; tạo điều kiện cho các quan hệ đối tác chiến lược giữa các quốc gia thành viên và các đối tác bên ngoài.

Thu hẹp khoảng cách về năng lực quân sự

Hiện tại, các quốc gia thành viên EU đang đối mặt với những thiếu hụt năng lực nghiêm trọng, ảnh hưởng đến khả năng thực hiện các chiến dịch quân sự phức tạp trong thời gian dài. Để có thể ngăn chặn các hành động xâm lược vũ trang từ bên ngoài, đối

phó với hậu quả của bất ổn và xung đột một cách đáng tin cậy, các quốc gia thành viên EU cần sở hữu năng lực cần thiết để thực hiện toàn bộ các nhiệm vụ quân sự. Hiện EU đang hỗ trợ giúp các quốc gia thành viên xác định những thiếu hụt năng lực ở cấp độ EU và thiết lập ưu tiên; khởi động các dự án phát triển năng lực mới, bắt đầu bằng việc tiêu chuẩn hóa yêu cầu; tạo điều kiện hợp tác trong mua sắm tập thể, tạo nền tảng cho giai đoạn công nghiệp và thực hiện đấu thầu chung theo yêu cầu của các quốc gia thành viên (như mua đạn pháo 155 mm cho Ukraine); tăng cường hợp tác thông qua Cơ chế Hợp tác Cấu trúc Quốc phòng Thường trực (PESCO) nhằm triển khai các dự án quốc phòng và năng lực tác chiến.

Dựa trên những thiếu hụt đã được xác định, Sách Trắng đề ra 07 lĩnh vực trọng yếu để xây dựng một nền quốc phòng EU vững chắc gồm phòng không và phòng thủ tên lửa; hệ thống pháo binh; đạn dược và tên lửa; hệ thống UAV và chống UAV; các điều kiện đảm bảo cho cơ động quân sự; AI, điện toán lượng tử; chiến tranh mạng và điện tử; hỗ trợ chiến lược và bảo vệ cơ sở hạ tầng quan trọng.

Tăng cường hỗ trợ quân sự cho Ukraine

Từ tháng 02-2022 đến nay, EU và các quốc gia thành viên đã cung cấp khoảng 50 tỷ EUR viện trợ quân sự cho Ukraine, bao gồm thông qua Quỹ Hòa bình châu Âu. Sự hỗ trợ này có vai trò quan trọng trong việc duy trì nỗ lực chiến đấu của Ukraine. Nhu cầu phòng thủ của Ukraine tiếp tục ở mức cao ngay cả khi có một lệnh ngừng bắn hoặc thỏa thuận hòa bình ngắn hạn. Theo xu

hướng hoặc bất kể điều kiện nào, Ukraine vẫn là tuyến đầu của quốc phòng và an ninh châu Âu, là chiến trường trọng yếu có thể định hình trật tự quốc tế mới, an ninh của Ukraine gắn liền với an ninh của châu Âu. EU và các quốc gia thành viên tăng cường khả năng phòng thủ và an ninh của Ukraine thông qua “Chiến lược Nhím” (Porcupine strategy), giúp Ukraine nâng cao năng lực sẵn sàng trước bất kỳ cuộc tấn công nào trong tương lai, đảm bảo hòa bình bền vững. Hỗ trợ quân sự của EU đối với Ukraine tập trung vào 02 vấn đề: Một là, đẩy mạnh hỗ trợ quân sự và các hình thức hỗ trợ khác của EU đối với Ukraine bao gồm việc cung cấp đạn pháo cỡ lớn với mục tiêu tối thiểu 2 triệu quả mỗi năm; cung cấp hệ thống phòng không, tên lửa (bao gồm cả vũ khí tấn công tầm xa chính xác), UAV, đây là các ưu tiên chung của Ukraine và các quốc gia thành viên EU; hỗ trợ đào tạo và tái thiết quân đội Ukraine cần được củng cố và tiếp tục phát triển, trở thành một yếu tố thiết yếu trong việc phát triển năng lực quân sự tương lai của Ukraine, ngay cả sau một lệnh ngừng bắn; hỗ trợ trực tiếp cho ngành công nghiệp quốc phòng Ukraine là cách hiệu quả và tiết kiệm nhất để hỗ trợ nỗ lực quân sự của Ukraine, đặc biệt thông qua các đơn đặt hàng trực tiếp từ ngành quốc phòng Ukraine bởi các quốc gia thành viên để viện trợ cho Ukraine... Hai là, hợp tác chặt chẽ hơn giữa Ukraine và EU trong phát triển năng lực quốc phòng, hội nhập ngành công nghiệp quốc phòng. Hiện nay, Ukraine đang áp dụng kinh nghiệm chiến trường để liên tục điều chỉnh, nâng cấp thiết bị, Ukraine đã trở thành phòng thí nghiệm hàng đầu thế giới về đổi mới công nghệ quân sự. Việc tăng cường

hợp tác giữa ngành công nghiệp quốc phòng Ukraine và EU sẽ giúp chuyển giao kiến thức thực tế về cách ứng dụng đổi mới để đạt ưu thế quân sự trên chiến trường, bao gồm cả mở rộng sản xuất nhanh chóng và nâng cấp các năng lực sẵn có.

Xây dựng nền công nghiệp quốc phòng EU mạnh mẽ và đổi mới

Ngành công nghiệp quốc phòng châu Âu là điều kiện tiên quyết không thể thiếu để đảm bảo khả năng sẵn sàng phòng thủ và sẵn sàng đáng tin cậy của EU. Mặc dù một số công ty quốc phòng châu Âu có năng lực cạnh tranh toàn cầu, nhưng nền tảng công nghiệp quốc phòng châu Âu còn tồn tại những điểm yếu mang tính cấu trúc. Hiện tại, công nghiệp quốc phòng châu Âu chưa thể sản xuất các hệ thống và thiết bị quân sự với số lượng và tốc độ đáp ứng nhu cầu của các quốc gia thành viên. EU hỗ trợ ngành công nghiệp quốc phòng theo 06 định hướng chiến lược gồm hỗ trợ, củng cố và thúc đẩy năng lực công nghiệp trên toàn EU; đảm bảo nguồn cung các nguyên liệu quan trọng và giảm sự phụ thuộc vào bên ngoài; xây dựng một thị trường quốc phòng thực sự trên toàn EU; đơn giản hóa các quy định hiện hành và cắt giảm thủ tục hành chính; thúc đẩy nghiên cứu và phát triển để tăng cường đổi mới; giữ chân, thu hút và phát triển nhân tài, nâng cao kỹ năng và chuyên môn trong ngành quốc phòng.

Tăng chi tiêu quốc phòng trong EU

Hiện chi tiêu quốc phòng của các quốc gia thành viên EU đã tăng hơn 31% kể từ năm 2021, đạt 1,9% GDP chung của EU, tương đương 326 tỷ EUR vào năm 2024. Đặc biệt, đầu tư quốc phòng đạt mức kỷ lục 102 tỷ EUR vào năm 2024. Tuy nhiên, xét

trên tổng thể, chi tiêu quốc phòng EU vẫn thấp hơn nhiều so với Mỹ và vẫn dưới mức của Nga, Trung Quốc. Việc tái thiết nền quốc phòng EU sẽ đòi hỏi các khoản đầu tư khổng lồ trong một thời gian dài, bao gồm cả từ nguồn vốn Nhà nước và tư nhân. Để đáp ứng mục tiêu đó, EU xác định các biện pháp: *Một là*, thực hiện cơ chế tài chính mới hỗ trợ đầu tư quốc phòng của các quốc gia thành viên. Ủy ban châu Âu (EC) đề xuất quy định mới của EU theo Điều 122 của Hiệp ước về Hoạt động của EU (TFEU) nhằm cung cấp các khoản vay được bảo đảm từ ngân sách EU cho các quốc gia thành viên. Với mức hỗ trợ lên tới 150 tỷ EUR, Công cụ An ninh và Hành động vì châu Âu (SAFE) sẽ đóng vai trò thúc đẩy mạnh mẽ sự gia tăng đầu tư quốc phòng của các quốc gia thành viên trong thập kỷ này. *Hai là*, kích hoạt chung “Điều khoản Thoát hiểm Quốc gia” trong Hiệp ước Ổn định và Tăng trưởng. EC đề xuất kích hoạt Điều khoản này để tăng cường sự phối hợp giữa tất cả các quốc gia thành viên nhằm mở ra sự linh hoạt tài khóa bổ sung cho chi tiêu quốc phòng thông qua cơ chế này, các quốc gia thành viên EU có thể huy động thêm chi tiêu quốc phòng lên tới 1,5% GDP. Khoảng thời gian áp dụng ban đầu là 4 năm (có thể gia hạn). Dựa trên các dự báo về mức độ tham gia, tổng đầu tư quốc phòng có thể đạt ít nhất 800 tỷ EUR trong giai đoạn đầu, bao gồm 150 tỷ EUR từ SAFE, số tiền này sẽ tự động đủ điều kiện trong khuôn khổ Điều khoản Thoát hiểm Quốc gia. *Ba là*, tăng cường tính linh hoạt các công cụ hiện có của EU để thúc đẩy đầu tư quốc phòng. Trong ngắn hạn, EU có thể hỗ trợ tốt hơn nhu cầu cấp bách về gia tăng đầu tư quốc phòng của

Liên minh thông qua ngân sách EU. *Bốn là*, tăng đóng góp từ Ngân hàng Đầu tư châu Âu (EIB). EIB đóng vai trò minh bạch và quyết định trong việc tài trợ cho quốc phòng EU. Kế hoạch Hành động về An ninh và Quốc phòng của Nhóm EIB là bước đi đầu tiên quan trọng cần được đẩy nhanh. *Năm là*, huy động nguồn vốn tư nhân. Gia tăng đầu tư công vào quốc phòng là điều tất yếu nhưng không đủ, các doanh nghiệp EU, bao gồm doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), doanh nghiệp tầm trung cần được tiếp cận nguồn vốn tốt hơn, cũng như các công cụ bảo lãnh để giảm thiểu rủi ro đầu tư, giúp mở rộng quy mô sản xuất, thúc đẩy sự mở rộng của ngành công nghiệp quốc phòng. Trong đó, Liên minh Tiết kiệm và Đầu tư sẽ giúp huy động thêm đầu tư tư nhân vào các lĩnh vực ưu tiên của EU, bao gồm ngành công nghiệp quốc phòng. *Sáu là*, đảm bảo tính dự đoán về tài chính. EC sẽ tiếp tục tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung cho quốc phòng ở cấp độ EU, cũng như các yếu tố và lựa chọn để gia tăng đáng kể nguồn tài chính dành cho quốc phòng của EU, củng cố nền tảng công nghiệp quốc phòng châu Âu. Do tính cấp bách và ưu tiên của nhiệm vụ tái thiết quốc phòng EU, Ủy ban đề xuất, khung tài chính đa niên tiếp theo (MFF) cần cung cấp một cơ cấu tài trợ toàn diện, mạnh mẽ hơn để hỗ trợ quốc phòng của EU.

Tăng cường an ninh thông qua quan hệ đối tác

Cuộc xung đột Nga - Ukraine không chỉ ảnh hưởng đến EU mà có tác động sâu rộng trên toàn thế giới, nhất là các mối đe dọa hỗn hợp và các cuộc tấn công mạng không biên giới, cũng như các vấn đề an ninh trong

không gian vũ trụ và trên biển. Do đó, EU phải hợp tác chặt chẽ với các tổ chức quốc tế, các quốc gia đối tác để giải quyết hiệu quả những thách thức này. Các mối quan hệ đối tác rộng rãi của EU về hòa bình, an ninh và quốc phòng là nguồn sức mạnh quan trọng, giúp EU nâng cao khả năng chống chịu. Đồng thời cam kết thúc đẩy hợp tác với các đối tác song phương, khu vực và đa phương trên toàn cầu, củng cố chủ nghĩa đa phương hiệu quả ở mọi cấp độ; tiếp tục mở rộng, điều chỉnh các quan hệ đối tác phù hợp nhằm giải quyết các thách thức an ninh, bao gồm cả phát triển năng lực quốc phòng và đổi mới công nghệ. Trong đó, EU xác định: NATO là nền tảng của quốc phòng tập thể EU; Quan hệ xuyên Đại Tây Dương là mối liên kết thiết yếu đối với quốc phòng EU; Tăng cường hợp tác quốc phòng với Vương quốc Anh, Na Uy, Canada, các nước láng giềng, Thổ Nhĩ Kỳ, các đối tác Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Ấn Độ.

Các hành động cụ thể của EU nhằm tăng cường năng lực quốc phòng trong thời gian tới

Sách Trắng Quốc phòng EU đề ra một kế hoạch toàn diện để tái vũ trang châu Âu, xây dựng năng lực quốc phòng nhằm đối phó với những thách thức khu vực và toàn cầu bao gồm: (1) Các quốc gia thành viên được kêu gọi yêu cầu kích hoạt “Điều khoản Thoát hiểm Quốc gia” trước cuối tháng 4-2025; (2) Hội đồng châu Âu được mời thông qua dự thảo SAFE một cách khẩn cấp; (3) Các nhà lập pháp EU được mời thông qua Chương trình Công nghiệp Quốc phòng châu Âu (EDIP) trước mùa hè 2025, bao gồm cả Công cụ Hỗ trợ Ukraine

(USI); (4) Các nhà lập pháp EU được kêu gọi xem xét ưu tiên các thay đổi đối với Quỹ Phát triển Khu vực châu Âu (ERDF); (5) Sau khi đánh giá giữa kỳ chính sách mua sắm quốc phòng chung, các chính quyền quốc gia, khu vực và địa phương có thể tự nguyện phân bổ lại quỹ cho các ưu tiên mới nổi, bao gồm tăng cường năng lực quốc phòng và an ninh; (6) Các quốc gia thành viên được kêu gọi nhanh chóng thúc đẩy mua sắm quốc phòng chung, theo mục tiêu tối thiểu 40% được đề xuất bởi Chiến lược Công nghiệp Quốc phòng châu Âu (EDIS), bao gồm các chương trình được triển khai dưới sự bảo trợ của SAFE; (7) Các quốc gia thành viên được kêu gọi nhanh chóng đồng thuận về một sáng kiến mới nhằm hỗ trợ quân sự cho Ukraine, bao gồm đạn pháo cỡ lớn, phòng không, huấn luyện và trang bị; (8) EC sẽ thúc đẩy hội nhập ngành công nghiệp quốc phòng Ukraine vào Thị trường Chung châu Âu, hỗ trợ mở rộng hành lang cơ động quân sự vào Ukraine và xem xét khả năng Ukraine tiếp cận các dịch vụ không gian của EU; (9) EC kêu gọi Hội đồng Thống đốc Ngân hàng Đầu tư châu Âu (EIB) tăng cường hỗ trợ ngành công nghiệp quốc phòng EU, đặc biệt là thu hẹp hơn nữa danh mục các hoạt động bị loại trừ và tăng nguồn vốn sẵn có; (10) EC sẽ lập tức khởi động Đối thoại Chiến lược với ngành công nghiệp quốc phòng, có sự tham gia của Cơ quan Quốc phòng châu Âu (EDA) và Bộ Tham mưu Quân sự châu Âu khi cần thiết; (11) EC sẽ trình bày đề xuất về Đơn giản hóa toàn diện trong lĩnh vực quốc phòng vào tháng 6-2025 nhằm đơn giản hóa quy định và thủ tục cho ngành quốc phòng; (12) Châu Âu sẽ

công bố Lộ trình Công nghệ Vũ khí châu Âu vào năm 2025, tập trung đầu tư vào các công nghệ tiên tiến sử dụng kép; (13) EC và Đại diện Cấp cao EU sẽ thông qua một Tuyên bố chung về Cơ động Quân sự vào cuối năm 2025, đi kèm với các đề xuất lập pháp cần thiết.

Nhận diện một số tác động từ việc EU công bố Sách Trắng Quốc phòng năm 2025

Thúc đẩy động lực tăng cường năng lực tự chủ và hợp tác quốc phòng trong nội khối EU

Sách Trắng Quốc phòng EU 2025 có ý nghĩa quan trọng, góp phần tháo gỡ các điểm nghẽn trong giải quyết vấn đề, thách thức an ninh chung của Khối; thể hiện tinh thần đoàn kết, khẳng định quyết tâm chung của các nước thành viên EU trước các thách thức an ninh ngày càng gia tăng tại khu vực. Bên cạnh đó, sự ra đời của Sách Trắng Quốc phòng EU đánh dấu bước chuyển mình quan trọng đối với EU trong tiến trình nâng cao năng lực tự chủ, chủ động trong đảm bảo an ninh châu Âu, cũng như ứng phó với những thay đổi chiến lược trong quan hệ xuyên Đại Tây Dương dưới thời Tổng thống Mỹ Donald Trump; góp phần nói lời các quy tắc tài chính, tạo điều kiện cho các nước EU đầu tư mạnh vào lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, qua đó tăng cường hỗ trợ, viện trợ quân sự đối với Ukraine. Hơn nữa, Sách Trắng góp phần đẩy mạnh đổi mới, củng cố nền tảng công nghiệp quốc phòng châu Âu, tạo tiền đề để EU chủ động nâng cao vị thế, cân bằng ảnh hưởng, cũng như tích cực can dự vào các vấn đề an ninh quốc tế, khu vực có lợi ích quan trọng.

Tiềm ẩn nguy cơ gia tăng chạy đua vũ trang ở cấp độ khu vực và toàn cầu

Sự gia tăng đầu tư quốc phòng trong EU có thể được nhìn nhận như một phản ứng tất yếu trước các thách thức an ninh ngày càng gia tăng, từ mối đe dọa quân sự truyền thống cho tới các hình thức chiến tranh phi đối xứng như không gian mạng và thông tin. Tuy nhiên, động thái này cũng tiềm ẩn nguy cơ thúc đẩy một cuộc chạy đua vũ trang mới, không chỉ trong nội bộ châu Âu mà còn lan rộng ra toàn cầu, đặt ra nguy cơ làm gia tăng bất ổn cho khu vực và trên thế giới. Đáng chú ý, việc nhiều quốc gia EU cùng đẩy mạnh mua sắm vũ khí và nâng cấp năng lực quân sự có thể khiến môi trường chiến lược trở nên bất ổn, làm mờ ranh giới giữa rắn đe phòng thủ và chuẩn bị cho xung đột. Trong khi NATO vẫn là trụ cột an ninh chính của khu vực, sự xuất hiện của một EU có năng lực quân sự độc lập mạnh mẽ có thể tạo ra trạng thái cạnh tranh chiến lược mới, đặc biệt nếu không có cơ chế điều phối hiệu quả với các đồng minh truyền thống. Về trung và dài hạn, đến khi tái vũ trang thành công, một EU có năng lực phòng thủ độc lập và tự chủ hơn sẽ thay đổi cán cân quyền lực toàn cầu. EU sẽ trở thành một trụ cột an ninh - không chỉ là đối tác thương mại hay thể chế pháp quyền. Điều này có thể thúc đẩy các quốc gia khác tái định hình chính sách đối ngoại đối với châu Âu. Theo đó, EU có thể sẽ điều chỉnh ưu tiên triển khai chính sách đối ngoại dựa trên sức mạnh mềm sang kết hợp gia tăng sử dụng sức mạnh quân sự. Trong suốt nhiều thập kỷ, EU được biết đến như một thực thể ưu tiên các công cụ ngoại giao, kinh tế và luật pháp quốc tế để giải quyết xung đột. Tuy nhiên, khi đã đạt được một mức độ

tự chủ nhất định về quốc phòng, EU có thể chuyển dịch từ mô hình “quyền lực mềm” sang kết hợp “quyền lực cứng”, sử dụng sức mạnh quân sự như một phần trong chiến lược bảo vệ lợi ích toàn cầu.

Kết luận

Việc công bố Sách Trắng Quốc phòng là một bước đi quan trọng của EU nhằm tăng cường năng lực quốc phòng nội khối và giảm sự phụ thuộc vào các đối tác bên ngoài. Để đạt được mục tiêu này, EU xác định cần thúc đẩy xây dựng một ngành công nghiệp quốc phòng mạnh mẽ và độc lập, tăng cường hợp tác giữa các quốc gia thành viên và đối phó với các mối đe dọa an ninh mới. Khi các biện pháp tăng cường tự chủ về quốc phòng trong Sách Trắng được triển khai thành công, EU có thể trở thành nhân tố quốc tế quốc phòng độc lập và có ảnh hưởng lớn trên trường quốc tế. Tuy nhiên, triển vọng này cũng đặt ra những tác động trái chiều đối với tình hình an ninh khu vực và toàn cầu./.

Tài liệu tham khảo:

1. Linh Quy, ngày 02-11-2024, EU tăng cường tự chủ chiến lược về quốc phòng, <https://vtv.vn>, truy cập ngày 15-4-2025.
2. Vadim Kushnikov, January 22, 2025, EU Top Diplomat: Russia May Attack EU Countries in 3-5 years, <https://militarnyi.com>, truy cập ngày 15-4-2025.
3. Rudy Ruitenberg, Mar 10, 2025, US arms exports to Europe triple, boosted by Ukraine aid: SIPRI, <https://www.defensenews.com>, truy cập ngày 20-4-2025.
4. European Commission, Mar 19, 2025, Joint White Paper for European Defence Readiness 2030, <https://defence-industry-space.ec.europa.eu>, truy cập ngày 10-5-2025.
5. Alex Lantier, Mar 21, 2025, EU adopts White Paper demanding €800 billion defense spending increase, <https://www.wsws.org>, truy cập ngày 10-5-2025.
6. Jeroen Dobber & Tim Neubauer, Mar 25, 2025, EU plans to be an independent defence actor by 2030, <https://www.freiheit.org>, truy cập ngày 10-5-2025.

WHITE PAPER ON DEFENCE OF EUROPEAN UNION: ENHANCING THE DEFENCE AUTONOMY

LE LAN ANH & DAM VAN TUAN

Abstract: On March 19, 2025, the European Commission presented the White Paper for European Defence Readiness 2030. This event marks an important turning point for the EU security and defence policy, aiming to strengthen strategic autonomy in defence, reduce dependence on the United States and proactively respond to increasing security threats, especially from Russia. This article aims to analyse the context of publication of the EU Defence White Paper, its core content and identify some impacts from the EU's publication of the Defence White Paper on regional and global security situation in the coming time.

Keywords: EU, Defence White Paper, strategic autonomy.